

# MARKET INSIGHTS REPORTS

26/07/2022

## ĐI NGANG CHỜ ĐỘNG LỰC MỚI

## NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giao dịch giảm cũng không phải là tín hiệu tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Mốc kháng cự tâm lý 1,200 điểm vẫn cản trở sự bứt phá của chỉ số. (ii) Thị trường có vẻ đang xuất hiện tâm lý chờ đợi ngày 27/7 khi FED công bố mức lãi suất điều hành mới cùng với việc tái cơ cấu các quỹ mở phòng VN30 vào ngày 28/7. (iii) Thị trường vẫn có sự xoay tua dòng tiền nhưng hiệu suất sinh lời các mã khá thấp đặc biệt nếu giao dịch trong chu kỳ T+3. (iv) VN-Index đang có xu hướng lấp GAP giá.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 09 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. Ngân hàng cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 68.42% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là mốc 1,236 điểm và hỗ trợ ngắn hạn là 1,142 điểm.

### Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

### Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

### Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

### Biểu đồ trong ngày:

- Hiệu suất sinh lời tài sản nào cao nhất khi lạm phát cao và giảm;
- GS ước lượng tăng trưởng GDP của Mỹ;
- Dự báo FED tăng lãi suất như thế nào ?;

**TTCK Mỹ:** Thị trường vẫn xoay tua và tăng theo dòng. Tùy theo mức độ tăng giảm của cổ phiếu vốn hóa lớn mà chỉ số tăng điểm nhẹ hoặc giảm nhẹ. Trong ngắn hạn tâm lý chung là chờ đợi quyết định của FED.



## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



### ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

#### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	527
Số cổ phiếu không có giao dịch	28
Số cổ phiếu tăng giá	139 / 25.05%
Số cổ phiếu giảm giá	314 / 56.58%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	102 / 18.38%

#### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	239
Số cổ phiếu không có giao dịch	104
Số cổ phiếu tăng giá	58 / 16.91%
Số cổ phiếu giảm giá	119 / 34.69%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	166 / 48.40%

#### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	330
Số cổ phiếu không có giao dịch	527
Số cổ phiếu tăng giá	128 / 14.94%
Số cổ phiếu giảm giá	140 / 16.34%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	589 / 68.73%

### GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

#### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	22,805,000	25,178,300	-2,373,300
% KL toàn thị trường	5,24%	5,79%	
Giá trị	585,90 tỷ	531,42 tỷ	54,47 tỷ
% GT toàn thị trường	7,26%	6,59%	

#### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	180,500	91,085	89,415
% KL toàn thị trường	0,33%	0,17%	
Giá trị	4,36 tỷ	2,05 tỷ	2,30 tỷ
% GT toàn thị trường	-2,80%	-1,32%	

#### UPCOM

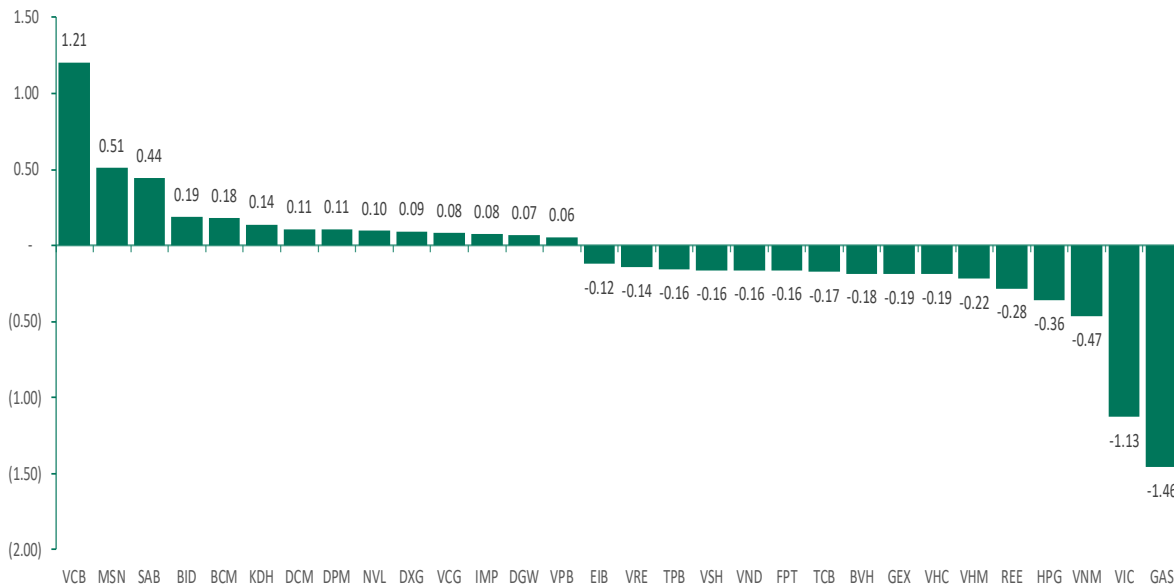
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	203,905	6,844,553	-6,640,648
% KL toàn thị trường	0,56%	18,86%	
Giá trị	6,77 tỷ	171,00 tỷ	-164,23 tỷ
% GT toàn thị trường	0,91%	23,05%	

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

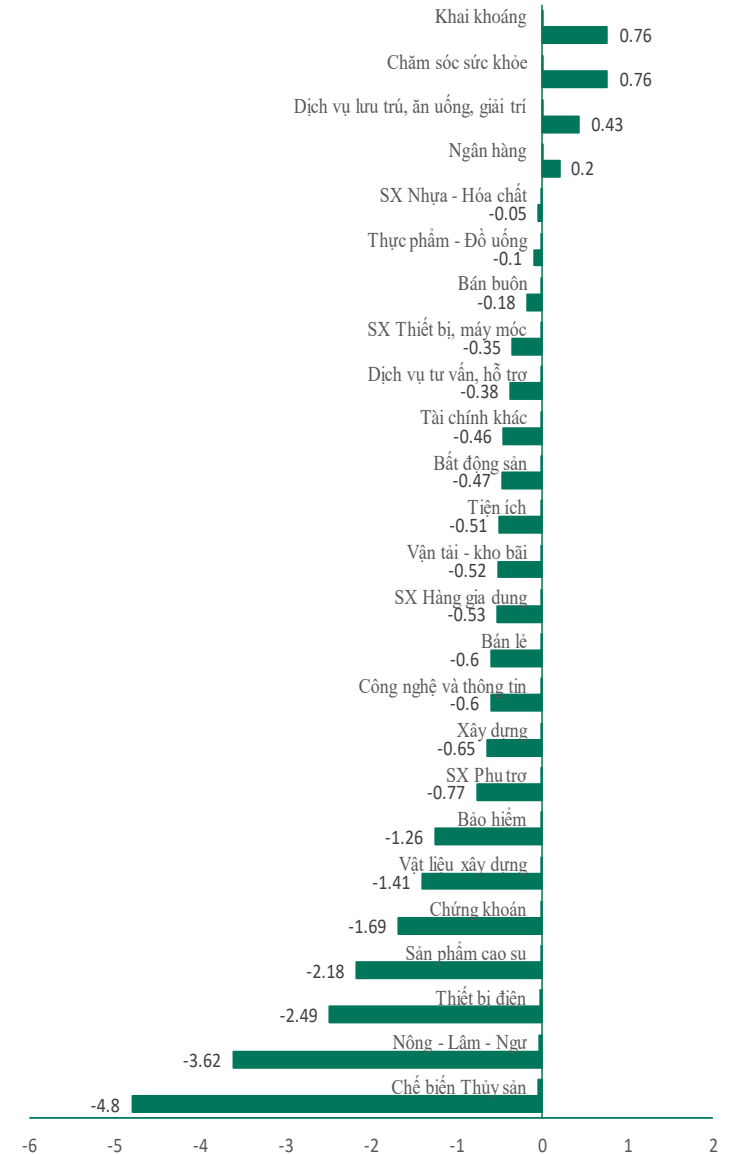
### TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,119,800	73,900	1,000 (1.37%)	17.62	2.84	4,195	349,733
2	VHM	737,100	58,700	-200 (-0.34%)	6.51	1.88	9,015	255,601
3	VIC	592,700	66,100	-1,200 (-1.78%)	(96.50)	1.87	(685)	252,101
4	GAS	483,400	104,700	0 (0%)	24.04	3.60	4,356	200,391
5	BID	885,800	35,550	150 (0.42%)	20.56	2.00	1,729	179,831
6	MSN	487,400	110,000	1,400 (1.29%)	15.13	4.26	7,269	156,610
7	VNM	1,154,000	72,000	-900 (-1.23%)	15.94	4.30	4,517	150,477
8	NVL	1,102,800	73,900	200 (0.27%)	40.63	3.32	1,819	144,093
9	TCB	2,794,900	36,600	-200 (-0.54%)	7.12	1.23	5,137	128,499
10	CTG	2,166,000	26,550	-50 (-0.19%)	7.93	1.30	3,347	127,593

### TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



### TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



## TTCK VIỆT NAM: Đi ngang là xu hướng chính trong ngắn hạn

### Diễn biến thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 3.43 điểm (- 0.29%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Khai khoáng, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, ngân hàng là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như PVD, PVS, BSR, DHG, IMP, TTT, VNG, TTT, BID, LPB, STB, VCB ... Các điểm đáng chú ý trong nhóm ngành này như sau: (i) BSR có một phiên giao dịch thử thách kháng cự trung hạn giảm giá hình thành từ ngày 13/6/2022 nhưng chưa thành công do áp lực bán rất mạnh từ khối ngoại (Bán ròng hơn 6,7 triệu cổ phiếu với giá trị hơn 164 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế BSR đạt gần 10 nghìn tỷ trong Q2/2022 này, mức kỷ lục mọi thời đại vượt xa kế hoạch cả năm. Lợi nhuận đột biến tới từ 1 phần hoàn nhập hàng tồn kho được trích lập 1,943 tỷ trong Q1/2022. Biên lợi nhuận gộp BSR ở mức cao 20.4% do mức crack spread trung bình quanh 22\$/thùng. Crack spread xăng 92 tại sân Platts đã điều chỉnh giảm mạnh từ 30\$/thùng còn 11\$/thùng tuy nhiên vẫn ở mức nền rất cao. Crack spread cho sản phẩm dầu DO có tốc độ giảm chậm hơn, từ đỉnh 60\$/thùng giờ xấp xỉ 40\$/thùng. Về cơ bản đây vẫn là mức rất cao tương đương với năm 2018 (Năm mà BSR có mức lợi nhuận khoảng 7,000 tỷ đồng/cả năm). Với lượng tiền mặt nắm giữ kỷ lục, chúng tôi cho rằng BSR đang ở vùng đáy của đợt điều chỉnh vừa qua và cổ phiếu có thể tiếp tục tăng giá để thử thách kênh giảm giá trung hạn một lần nữa. (ii) DHG vẫn giao dịch tốt về mặt kỹ thuật, một phiên tăng giá nữa sẽ đẩy cổ phiếu thoát khỏi xu hướng tích lũy sau khi xuất hiện một cây nến đầy ngày 20/7/2022. Đây vẫn là xu hướng giao dịch kỹ thuật thường thấy. (iii) VCB đang là cổ phiếu giao dịch đáng chú ý trong nhóm ngân hàng. VCB thiết lập mẫu hình Failling Wedge tới điểm cuối cùng. VCB có phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều. Khối lượng giao dịch tăng gần đây. Một “Break out” sẽ xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn của cổ phiếu này. Nhà đầu tư nên quan sát VCB lúc này.

**(2) Chế biến thủy sản, nông lâm ngư, thiết bị điện, sản phẩm cao su, chứng khoán là nhóm giảm giá nhiều nhất trên sàn trong ngày.** Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như ANV, VHC, IDI, FMC, HAG, HNG, ASM, BAF, DQC, GEX, RAL, SAM, CSM, HCM, SSI, VCI, VND... Các điểm cần lưu ý ở nhóm ngành này: (i) Nhóm thủy sản điều chỉnh mạnh sau vài phiên tăng giá gần đây. Áp lực chốt lời gia tăng sau chu kỳ T+ 3 cùng với nhiều thông tin bất lợi khiến nhiều nhà đầu tư cho rằng nhóm này đã đạt đỉnh lợi nhuận. Thông tin hỗ trợ đáng chú ý nhất lúc này của ngành là Chính phủ Anh đã chính thức tăng thuế đối với cá của Nga và Belarus lên mức 35%, gây thêm áp lực lên thị trường cá thịt trắng của nước này. Bộ Thương mại Quốc tế Anh cho biết, mức thuế quan mới đã có hiệu lực vào sáng ngày 20/7/2022. Thuế này được áp dụng cho tất cả cá và giáp xác của Nga, kể cả các sản phẩm bảo quản như trứng cá muối. Mức thuế mới cao hơn so với mức hiện tại là 6% và 7,5% đối với cá tuyết cod và cá haddock và gần 13% đối với cá minh thái. Như vậy, về cơ bản, ngành

cá tra sẽ hưởng lợi từ nguồn cung sụt giảm cá Minh Thái của Nga. Trong ngắn hạn, theo quan điểm của chúng tôi giá cổ phiếu nhóm ngành cá sẽ có hiệu suất sinh lời cao như giai đoạn trước.

**(3) Nhóm cổ phiếu đầu tư công như FCN, VCG, HBC...có ngày giao dịch tốt khi nỗ lực bứt phá khỏi khu vực quanh kháng cự động MA(50).** Kỳ vọng vào việc chính phủ sẽ tăng tốc giải ngân đầu tư công và giá nguyên vật liệu đang trong xu hướng giảm vẫn là động lực thúc đẩy nhóm này tăng giá. Trong Q2/2022, lợi nhuận nhóm này sẽ cải thiện hơn so với Q1/2022 nhưng về cơ bản vẫn đang giao dịch ở nền thấp. Biên gộp có thể suy giảm và đạt đáy của đợt điều chỉnh lần này sau đó cải thiện từ Q3/2022 dù doanh thu sẽ tăng do Blacklog lớn.

### Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giao dịch giảm cũng không phải là tín hiệu tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Mốc kháng cự tâm lý 1,200 điểm vẫn cản trở sự bứt phá của chỉ số. (ii) Thị trường gần như đi ngang với khối lượng giao dịch thu hẹp lại khiến hiệu suất sinh lời cổ phiếu thấp do dòng tiền xoay tua liên tục. Ngược lại nhóm giảm thường mức độ giảm mạnh hơn. (iii) VN-Index đang có xu hướng lấp GAP giá thiết lập 20/7/2022.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 07 mã cho tín hiệu bán, 18 mã cho tín hiệu đi ngang. VRE, MSN... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 48% và 41.66% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là mốc 1,236 điểm và hỗ trợ ngắn hạn là 1,142 điểm. Nhìn chung xu hướng giao dịch mạnh sẽ ở nửa cuối tuần.

### Biểu đồ chỉ số VN-Index

## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	510.24	511.8	508.67	NO	513.37	519.63	522.76	529.02	503.98	500.85	494.59	491.46
HNXINDEX	284.06	284.65	283.47	NO	285.33	287.77	289.04	291.48	281.62	280.35	277.91	276.64
UPINDEX	88.42	88.43	88.42	YES	88.69	88.97	89.24	89.52	88.14	87.87	87.59	87.32
VN30	1221.23	1222.6	1219.86	NO	1224.36	1230.22	1233.35	1239.21	1215.37	1212.24	1206.38	1203.25
VNINDEX	1187.89	1189.29	1186.48	NO	1191.33	1197.6	1201.04	1207.31	1181.62	1178.18	1171.91	1168.47
VNXALL	1933.3	1936.03	1930.58	NO	1939.07	1950.27	1956.04	1967.24	1922.1	1916.33	1905.13	1899.36
VN30FIM	1220.57	1221.4	1219.73	YES	1223.83	1228.77	1232.03	1236.97	1215.63	1212.37	1207.43	1204.17
VN30F1Q	1219.53	1220.5	1218.57	YES	1221.57	1225.53	1227.57	1231.53	1215.57	1213.53	1209.57	1207.53
VN30F2M	1220.33	1220.9	1219.77	YES	1223.57	1227.93	1231.17	1235.53	1215.97	1212.73	1208.37	1205.13
VN30F2Q	1219.13	1219.55	1218.72	YES	1220.97	1223.63	1225.47	1228.13	1216.47	1214.63	1211.97	1210.13
ACB	24.1	24.13	24.08	NO	24.2	24.35	24.45	24.6	23.95	23.85	23.7	23.6
BID	35.68	35.75	35.62	NO	35.87	36.18	36.37	36.68	35.37	35.18	34.87	34.68
BVH	54.9	55.15	54.65	NO	55.4	56.4	56.9	57.9	53.9	53.4	52.4	51.9
CTG	26.65	26.7	26.6	NO	26.8	27.05	27.2	27.45	26.4	26.25	26	25.85
FPT	85.2	85.4	85	NO	85.6	86.4	86.8	87.6	84.4	84	83.2	82.8
GAS	105.47	105.85	105.08	NO	106.93	109.17	110.63	112.87	103.23	101.77	99.53	98.07
GVR	22.83	22.88	22.79	NO	23.07	23.38	23.62	23.93	22.52	22.28	21.97	21.73
HDB	23.62	23.63	23.61	YES	23.73	23.87	23.98	24.12	23.48	23.37	23.23	23.12
HPG	21.75	21.8	21.7	NO	21.9	22.15	22.3	22.55	21.5	21.35	21.1	20.95
KDH	36.8	36.67	36.92	NO	37.35	37.65	38.2	38.5	36.5	35.95	35.65	35.1
MBB	25.23	25.28	25.19	NO	25.37	25.58	25.72	25.93	25.02	24.88	24.67	24.53
MSN	109	108.5	109.5	NO	111	112	114	115	108	106	105	103
MWG	63.23	63.35	63.12	NO	63.67	64.33	64.77	65.43	62.57	62.13	61.47	61.03
NVL	73.67	73.55	73.78	NO	74.13	74.37	74.83	75.07	73.43	72.97	72.73	72.27
PDR	52.3	52.3	52.3	YES	52.8	53.3	53.8	54.3	51.8	51.3	50.8	50.3
PLX	41.08	41.2	40.97	NO	41.37	41.88	42.17	42.68	40.57	40.28	39.77	39.48
PNJ	112.37	112.55	112.18	NO	112.73	113.47	113.83	114.57	111.63	111.27	110.53	110.17
POW	13.08	13.13	13.04	NO	13.17	13.33	13.42	13.58	12.92	12.83	12.67	12.58
SAB	165.9	165	166.8	NO	169.8	171.9	175.8	177.9	163.8	159.9	157.8	153.9
SSI	20.35	20.4	20.3	NO	20.6	20.95	21.2	21.55	20	19.75	19.4	19.15
STB	22.87	22.83	22.91	NO	23.03	23.12	23.28	23.37	22.78	22.62	22.53	22.37
TCB	36.73	36.8	36.67	NO	36.92	37.23	37.42	37.73	36.42	36.23	35.92	35.73
TPB	27.2	27.3	27.1	NO	27.4	27.8	28	28.4	26.8	26.6	26.2	26
VCB	73.83	73.8	73.87	YES	74.47	75.03	75.67	76.23	73.27	72.63	72.07	71.43
VHM	58.83	58.9	58.77	NO	59.17	59.63	59.97	60.43	58.37	58.03	57.57	57.23
VIC	66.6	66.85	66.35	NO	67.1	68.1	68.6	69.6	65.6	65.1	64.1	63.6
VIC	125.33	125.45	125.22	YES	125.67	126.23	126.57	127.13	124.77	124.43	123.87	123.53
VNM	72.27	72.4	72.13	NO	72.73	73.47	73.93	74.67	71.53	71.07	70.33	69.87
VPB	27.77	27.8	27.73	NO	27.98	28.27	28.48	28.77	27.48	27.27	26.98	26.77
VRE	26.15	26.2	26.1	NO	26.3	26.55	26.7	26.95	25.9	25.75	25.5	25.35

## CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
ACL	725,200	180,320	402	-6.78
C47	595,100	164,430	362	4.56
ST8	581,000	136,730	425	6.97
VSH	549,800	166,040	331	-6.74
<b>MCG</b>	<b>467,300</b>	<b>205,620</b>	<b>227.26</b>	<b>-4.76</b>
KSQ	427,900	168,490	254	-9.76
TCO	327,600	123,290	266	0.98
<b>AAS</b>	<b>310,200</b>	<b>71,030</b>	<b>436.72</b>	<b>0.99</b>
TIS	302,300	136,510	221	-9.09
TDM	302,000	125,410	241	0.25
<b>CMS</b>	<b>203,900</b>	<b>86,970</b>	<b>234.45</b>	<b>0.53</b>
FMC	199,800	97,190	206	-5.84
VPD	190,800	36,510	523	1.62
AGM	183,200	18,630	983	-1.03
PAT	174,600	43,650	400	4.56
<b>DXS</b>	<b>173,800</b>	<b>65,690</b>	<b>264.58</b>	<b>-0.3</b>
LIX	150,700	11,240	1,341	0
VRC	133,000	43,980	302	3.56
FUESSVFL	107,600	31,330	343	1.75
PBP	83,100	28,270	294	3.2
<b>FUEMAV30</b>	<b>74,700</b>	<b>11,970</b>	<b>624.06</b>	<b>0.14</b>
HUB	73,400	32,600	225	2.11
VNS	71,600	14,990	478	6.74
HSM	70,200	6,420	1,093	-10.47
HRT	67,500	8,610	784	5.56
<b>PPH</b>	<b>54,100</b>	<b>19,070</b>	<b>283.69</b>	<b>0.35</b>
YBM	52,300	25,290	207	0.11
C92	50,000	24,050	208	-2.63
BTN	46,100	16,410	281	2.7
TV4	44,700	11,180	400	0
BXH	40,000	11,000	364	0
KPF	36,800	12,640	291	0
LUT	33,400	3,920	852	-8.16
DHG	28,600	10,410	275	0.55
CLH	27,100	7,420	365	0.58
PNT	25,000	330	7,576	-13.95
TKU	23,800	5,500	433	0
PGN	23,500	8,690	270	0.8
VGG	21,500	2,520	853	2.19
VTZ	20,800	5,180	402	-9.09

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: ACL, VSH... bùng nổ khối lượng giao dịch.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
25-Jul	BCM	Mua	≤ 68.5	10% -20%	Giá qua kháng cự động MA(50)/KLGĐ tăng/RSI(14) thiết lập mốc cao mới
25-Jul	TDC	Mua	≤ 15	10% -20%	Giá qua kháng cự động MA(50)/KLGĐ tăng/RSI(14) thiết lập mốc cao mới/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

### Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG** mở mua cổ phiếu mới nào.
- Tuần này có hai ngày quan trọng là 27/7 và 28/7 với sự kiện FED và Các quỹ tái cơ cấu VN30;
- Một vài mã cổ phiếu lớn có giao dịch tích lũy tốt như VCB, VRE, MSN...tuy nhiên áp lực đang dồn về nhóm ngành thép với HPG có nguy cơ phá đáy.
- Hiệu suất sinh lời của thị trường khá thấp với chiều tăng nhưng ở chiều giảm mức độ mất giá là khá lớn.
- Xu hướng giao dịch chung của chỉ số sẽ rõ ràng hơn trong nửa cuối tuần.

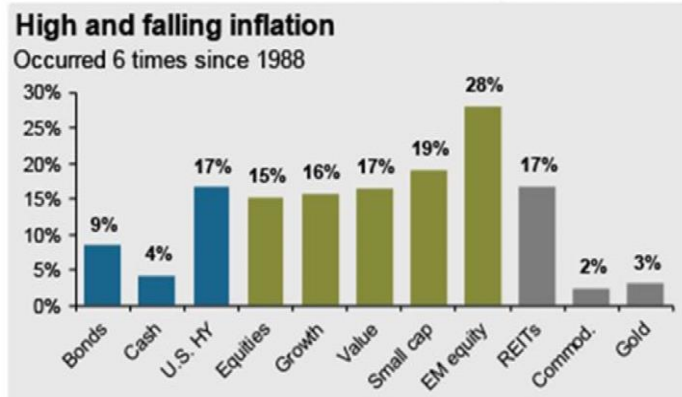
### Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

## BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

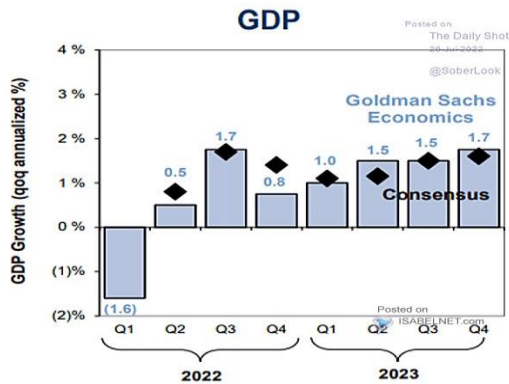
Hiệu suất sinh lời tài sản nào cao nhất khi lạm phát cao và giảm

Biểu đồ của J.P Morgan cho thấy TTCK các nước mới nổi sẽ có hiệu suất sinh lời cao nhất trong thời kỳ này.



Source: JP Morgan

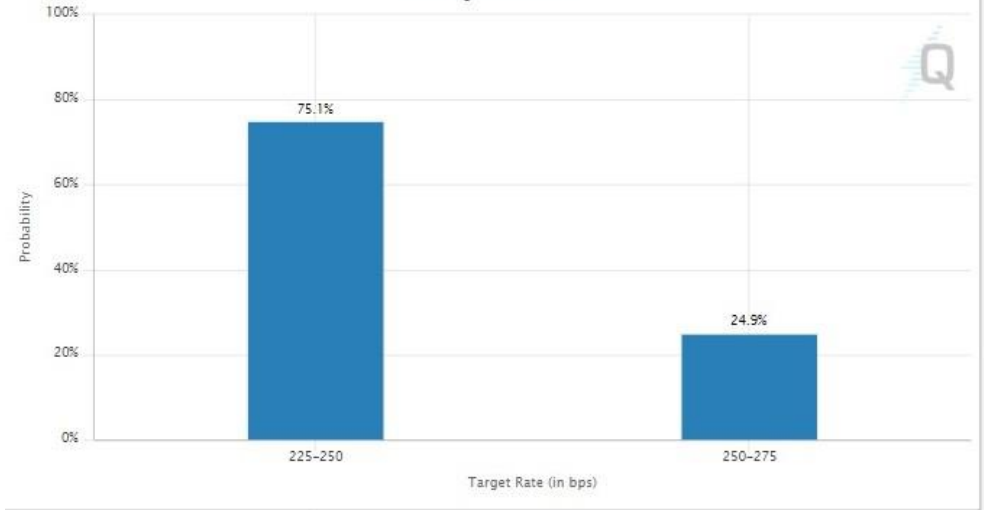
GS ước lượng tăng trưởng GDP của Mỹ



Dự báo FED tăng lãi suất như thế nào ?

TARGET RATE PROBABILITIES FOR 27 JUL 2022 FED MEETING

Current target rate is 150-175



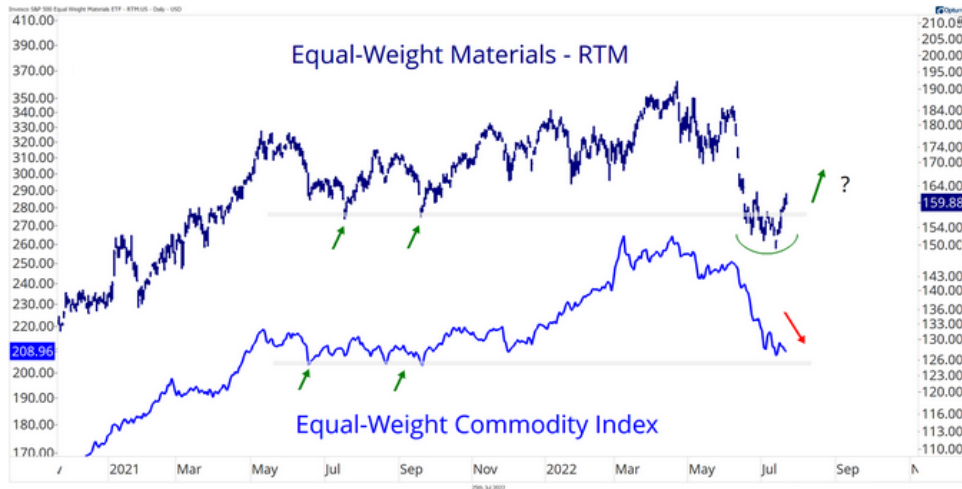
TARGET RATE (BP \$)	PROBABILITY(%)			
	NOW*	1 DAY 25 JUL 2022	1 WEEK 15 JUL 2022	1 MONTH 24 JUN 2022
200-225	0.0%	0.0%	0.0%	16.2%
225-250	75.1%	75.7%	83.8%	83.8%
250-275	24.9%	24.3%	36.2%	0.0%

\* Data as of 26 Jul 2022 04:39:44 CT

## TTCK MỸ: TTCK Mỹ sẽ lưỡng lự trước cuộc họp của FED

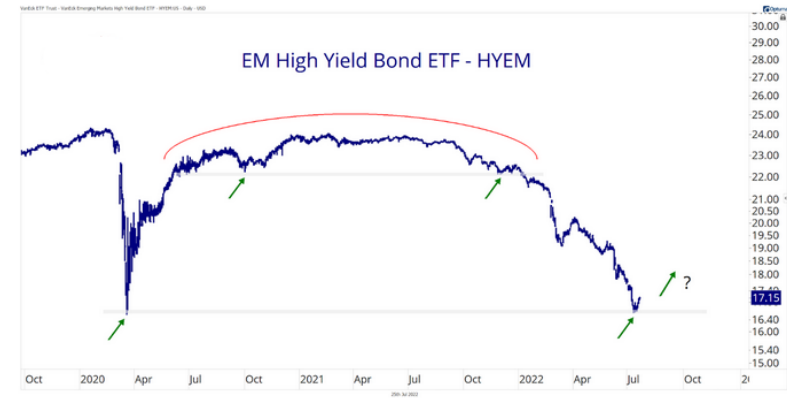
### ETF ngành vật liệu có xu hướng đi lên

Các khu vực theo chu kỳ của thị trường chứng khoán đang phục hồi trở lại sau đợt áp lực bán gần đây. ETF Vật liệu có tỷ trọng cân bằng (RTM) là một ví dụ điển hình vì nó lấy lại mức hỗ trợ quan trọng trước đây. Hiện tại các kho dự trữ liên quan đến nguyên liệu thô và hàng hóa này đã trở lại trong phạm vi trước đó của chúng, chúng tôi đang theo dõi chặt chẽ các mặt hàng để xem liệu chúng có theo sau hay không. Miễn là RTM đang giữ trên mức giá thấp nhất so với năm ngoái, chỉ số hàng hóa có tỷ trọng tương đương của chúng tôi có khả năng tìm thấy hỗ trợ ở mức tương ứng. Mặt khác, việc tìm kiếm giá sàn trong các mặt hàng có thể sẽ tiếp tục nếu sự phục hồi gần đây của vật liệu chỉ là một cú nảy mèo chết. Cuối cùng, hai biểu đồ này có thể đi theo cùng một hướng.



### Trái phiếu rủi ro nhất đang tìm thấy hỗ trợ ?

Khi chúng tôi viết về tài sản rủi ro trên khắp thế giới đang chịu áp lực, trọng tâm có xu hướng là cổ phiếu và hàng hóa. Tuy nhiên, trái phiếu cũng có thể là tài sản rủi ro. Trái phiếu lợi suất cao thực sự có mối tương quan chặt chẽ hơn với cổ phiếu so với trái phiếu trái phiếu. Trong biểu đồ này, chúng tôi đang xem xét ETF Trái phiếu Lợi tức Cao (HYEM) của Thị trường Mới nổi. Điều này cũng rủi ro như nó xây ra. Và khi chúng ta xem xét hiệu suất trong năm qua, ý tưởng này chỉ được củng cố. Những trái phiếu này đã giảm dần trở lại mức thấp nhất của đại dịch từ năm 2020. Điều này cũng đúng đối với các loại tiền tệ của thị trường mới nổi. Nói tóm lại, những mức thấp trước đây sẽ cần được giữ nếu cổ phiếu và các tài sản rủi ro khác sẽ hình thành đáy ở đây.



### Tìm kiếm một sự phục hồi bằng đồng bảng Anh

Đồng bảng Anh đang đào sâu và tìm kiếm hỗ trợ gần mức thấp được đánh dấu bởi đợt bán tháo Brexit vào năm 2016. Những mức thấp trước đây có thể là mức hợp lý để chứng kiến sự phục hồi có ý nghĩa. Khi chúng tôi xem xét sự phân kỳ tăng trong động lượng và việc đọc quá bán cực độ, thiết lập này có thể trông thậm chí còn ngọt ngào hơn. Đây có thể là một công thức cho sự phục hồi của đồng bảng Anh. Miễn là nó cao hơn những mức thấp trước đây của năm 2016, rủi ro có thể tăng lên. Và nếu GBP đang bắt đầu cao hơn, thì sự phục hồi của đồng đô la Mỹ có thể diễn ra nhẹ nhàng hơn. Điều đó sẽ có lợi cho các tài sản rủi ro trên toàn thế giới và trên toàn thế giới.



**Kết luận:** Thị trường vẫn xoay tua và tăng theo dòng. Tùy theo mức độ tăng giảm của cổ phiếu vốn hóa lớn mà chỉ số tăng điểm nhẹ hoặc giảm nhẹ. Trong ngắn hạn tâm lý chung là chờ đợi quyết định của FED.

## **KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG**

(\*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



### **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST**

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

#### **TRỤ SỞ CHÍNH:**

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

**Tel:** 0243 – 5739779

**Fax:** 0243 – 5739769